

TRƯỜNG KIỂM SÁT TRONG TÔI - NHỮNG KỶ NIỆM SÂU SẮC VỀ TRƯỜNG QUA CÁC THỜI KỲ

NGUYỄN HUY THUÂN*

Nhân dịp Kỷ niệm 50 năm ngày thành lập Trường Đại học Kiểm sát (25/4/1970 - 25/4/2020), tôi, Nguyễn Huy Thuân, 93 tuổi rồi; một người đã gắn bó với sự nghiệp của Trường 25 năm (1963-1987), một trong 4 giáo viên đầu tiên của Trường Kiểm sát Trung ương rồi Hiệu trưởng - Kiêm Bí thư Đảng ủy Trường Cao đẳng Kiểm sát - tiền thân của Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội, còn lưu mãi trong tôi những kỷ niệm sâu sắc về một ngôi trường được vinh danh:

- Trường đầu tiên đào tạo cán bộ pháp lý dài hạn, chính quy ở nước ta.

- Không chỉ hầu hết cán bộ ngành Kiểm sát nhân dân (KSND) và Kiểm sát quân sự được đào tạo từ Trường này, mà còn đóng góp tích cực vào việc đào tạo nhân lực cho các cơ quan Trung ương¹; có hàng chục cán bộ cấp bậc Thứ, Bộ Trưởng được đào tạo tại từ Trường này, tiêu biểu nhất là Đồng chí Trần Quốc Vượng (Khóa 1), Đồng chí Tòng Thị Phóng (Khóa 3) hiện nay là Ủy viên Bộ Chính trị.

- Trường có 4 giáo viên trong 6 người của Viện kiểm sát nhân dân tối cao (VKSNDTC) được Ban Khoa giáo Trung ương tuyển chọn 21 người viết bài, giảng dạy cho Khoa Đại học Pháp lý đầu tiên của Nhà nước ta (năm 1976).

- Trường còn góp phần đào tạo cán bộ Kiểm sát của nước bạn Lào và làm chuyên gia đào tạo cán bộ pháp lý cho Nhà nước Campuchia (1980-1987).

Có được vinh dự đó là nhờ công lao to

lớn, đặc biệt của 3 vị lão thành:

- Đồng chí Hoàng Quốc Việt, Viện trưởng VKSNDTC đầu tiên (1960-1975) với sự ra đời Trường Bổ túc và đào tạo cán bộ Kiểm sát và chủ trương mở đào tạo dài hạn lớp cán bộ trẻ bổ sung cho ngành.

- Đồng chí Trần Hữu Dục, Viện trưởng tối cao thứ 2 (1976-1981) và Đồng chí Nguyễn Văn Ngọc, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Nội chính Phủ Thủ tướng (1968-1976) với sự ra đời Khóa đào tạo đầu tiên và trao cơ sở Dương Nội (Trường đào tạo cán bộ Lào) cho Trường Kiểm sát.

Tôi là người được các Đồng chí Lãnh đạo trên giao trách nhiệm và tạo điều kiện cho việc thực hiện nhiệm vụ đó, đã để lại trong tôi những dấu ấn khó quên:

1. Tổ chức Kiểm sát Việt Nam ra đời theo Hiến pháp 1959 và luật Tổ chức VKSND, được Quốc hội, cơ quan quyền lực tối cao của Nhà nước trao quyền Kiểm sát việc tuân theo pháp luật của các cơ quan Nhà nước và công dân, đồng thời thực hiện quyền Công tố Nhà nước để bảo vệ đất nước và quyền lợi chính đáng của nhân dân - một tổ chức rất mới theo quan điểm của Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; bầu Đồng chí Hoàng Quốc Việt làm Viện trưởng VKSNDTC.

Thực hiện trách nhiệm và quyền hạn luật định "Chỉ đạo xây dựng tổ chức, đào tạo bồi dưỡng cán bộ của ngành", Đồng chí Hoàng Quốc Việt đã cho mở các lớp nghiệp vụ ba tháng cho cán bộ mới được bổ nhiệm ở cả 3 cấp huyện, tỉnh, Trung

¹ Lời đánh giá của Đoàn Kiểm tra của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội ngày 15/02/2011

* Nguyên Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kiểm sát Hà Nội

ương do Vụ Tổ chức cán bộ quản lý, đồng thời thống nhất với Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp mời chuyên gia Liên Xô sang giảng dạy lý luận về pháp lý và Tư pháp Xã hội chủ nghĩa cho 2 Khóa học (Khóa 1 – 1969-1962, Khóa 2 – 1962-1964) trên 300 cán bộ, trong đó cán bộ Kiểm sát là gần 100 người. Ngày 12/10/1964, Viện trưởng VKSNDTC ra quyết định số 200 về việc thành lập Trường Cán bộ Kiểm sát, cử Đồng chí Trần Hiệu, Phó Viện trưởng thường trực phụ trách, mở các lớp bổ túc 6 tháng; Đồng chí Trần Văn Ngoạn (nguyên Xứ ủy Trung Kỳ, Chủ tịch tỉnh Quảng Trị) Vụ trưởng Vụ Kiểm sát giam giữ, cải tạo làm Phó Hiệu trưởng, Phó Bí thư Liên chi Đảng bộ Trường; chọn 4 cán bộ đã học qua lớp pháp lý 2 năm làm giáo viên, trong đó có tôi là giáo viên hình luật, Bí thư Chi bộ và Bí thư Liên chi Đảng bộ Trường lúc đó.

Học viên phần lớn là Viện trưởng, Viện Phó Khu, tỉnh, huyện, sĩ quan quân đội. Đồng chí Hoàng Quốc Việt trực tiếp dự lễ khai mạc, giảng bài, đã cổ vũ động viên đội ngũ giáo viên: “Các giáo viên là cán bộ đã qua thực tế công tác viết bài, tôi xem thấy tốt, các anh em yên tâm.”

Từ năm 1964, Chủ nghĩa xét lại xuất hiện trong phong trào Cộng sản Quốc tế ở Liên Xô, các chuyên gia sang giảng pháp lý Khóa 2 ở Trường Tư pháp bắt đầu truyền bá quan điểm xét lại, Nhà nước ta cho gọi tất cả các sinh viên Đại học luật ở Liên Xô và các nước Xã hội chủ nghĩa khác về nước, và sau khi Khóa 2 bế mạc không mời chuyên gia nữa. Bộ Đại học của ta chưa dám mở Đại học pháp lý vì nội dung học thế nào, ai làm giảng viên.

Năm 1968, tình hình kháng chiến chống Mỹ có nhiều thắng lợi lớn, triển vọng giải phóng Miền Nam sắp tới gần. Đồng chí Hoàng Quốc Việt chủ trương mở

đào tạo pháp lý dài hạn nên đã ký Quyết định số 62 về việc thành lập Trường Bổ túc và đào tạo cán bộ Kiểm sát, được Ủy ban Thường vụ Quốc hội duyệt tại Quyết định số 100 ngày 25/4/1970. Tôi phụ trách Phòng Giáo dục thuộc Vụ Tổ chức cán bộ được giao nhiệm vụ lo việc này. Tôi đã cùng Đồng chí Chính (Trưởng Phòng Giáo vụ Trường) chuẩn bị nội dung, chương trình học 2 năm, tuy nhiên Đồng chí Trần Hiệu chỉ duyệt 1 năm. Tôi đi quan hệ với các ngành xin chỉ tiêu mở lớp. Bộ Đại học, Ủy ban Kế hoạch đều từ chối. Rất may, Đồng chí Nguyễn Văn Ngọc, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Nội chính Phủ Thủ tướng (nguyên Viện Phó Viện Công tố Trung ương - Thủ trưởng cũ của tôi), trợ lý của Phó Thủ tướng Trần Hữu Dực đã ủng hộ, tán thành ngay, bảo tôi về báo cáo với Đồng chí Việt là: “Nhất trí để Kiểm sát mở lớp đào tạo 3 năm, chỉ tiêu 300. Nếu Kiểm sát không dùng hết thì Chính phủ sử dụng”. Đồng chí Trần Hiệu bảo tôi báo cáo lại với Đồng chí Ngọc là chia đôi - thời gian học 18 tháng một khóa trung cấp, số lượng 150, hai khóa sẽ là 300 học sinh ra trường. Học viên phải qua sơ tuyển do Phòng Giáo dục của Vụ Tổ chức cán bộ xét duyệt mới được nhập học. Sau đó, Bộ Đại học, Ủy ban Kế hoạch cũng nhất trí nên Khóa đào tạo cán bộ pháp lý dài hạn chính quy đầu tiên, thời hạn 2 năm của Nhà nước ta được khai giảng tháng 5/1971. Lãnh đạo Trường lúc đó là Đồng chí Bạch Thành Phong, nguyên Xứ ủy Bắc Kỳ, Chủ tịch tỉnh Hà Tây về VKSNDTC làm Vụ trưởng Vụ Kiểm sát chung, Đảng Đoàn Ủy viên được cử làm Hiệu trưởng.

Tôi còn nhớ lời một bà cụ ở Phú Thị quê tôi khi Khóa 3 và 4 sơ tán về đây nói: “Trường này đào tạo quan cai trị đấy, người học ở đây là những người có đạo đức được chọn lọc...”, rồi cụ hỏi tôi: “Trường này là Trường cơ quan cụ Hạ Bá

Cang phải không? Chồng và con tôi bị tên Tri huyện Gia Lâm bắt, tra tấn hỏi về việc chứa chấp cụ Hạ Bá Cang”.

Đó là một vinh dự lớn, nên Ban Giám hiệu Trường lúc đó mới đề nghị với lãnh đạo VKSNDTC lấy ngày 25/4/1970 là ngày Kỷ niệm thành lập Trường. Đó là dấu ấn lịch sử thể hiện niềm tin của Quốc hội, Phủ Thủ tướng vào sự lãnh đạo và chỉ đạo của Đồng chí Hoàng Quốc Việt, một trong 6 lãnh tụ “khai quốc công thần” của đất nước từng được treo ảnh trong các ngày lễ lớn; người thường nhắc nhở lời Bác Hồ “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc, thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém” trong xây dựng tổ chức cán bộ; cũng như trong giảng dạy, phải nắm vững mục tiêu là đào tạo lớp người trẻ say sưa lý tưởng góp xây xã hội đẹp cường thường; vừa hồng, vừa chuyên, vừa có tài vừa có đức, quán triệt quan điểm “bảo vệ và phát huy nguyên lý chân chính của Đảng theo Chủ nghĩa Mác Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh”.

“Đảng lãnh đạo, dân làm chủ, Nhà nước quản lý bằng pháp luật, mà pháp luật là cụ thể hóa đường lối, chính sách của Đảng, lấy quyền lợi của dân làm chuẩn, bó đuốc soi đường”. Cán bộ Kiểm sát là người có trách nhiệm trông coi giữ gìn pháp chế, kỷ cương pháp luật phải trong như pha lê về phẩm chất đạo đức mới có thể thực hiện tốt lời Bác Hồ căn dặn cán bộ Kiểm sát phải: Công minh, chính trực, khách quan, thận trọng và khiêm tốn.

Hai người có công lớn đặc biệt là Đồng chí Viện trưởng VKSNDTC Trần Hữu Dực (1976-1981) nguyên Xứ ủy Trung Kỳ, Phó Thủ tướng Chính phủ và Đồng chí Nguyễn Văn Ngọc, Phó Chủ nhiệm Văn phòng Nội chính Phủ Thủ tướng đã có quyết tâm cao chỉ đạo tôi giải quyết tốt vấn đề Trụ sở Trường ở Dương Nội được Đồng chí Đỗ

Muội, Phó Thủ tướng Chính phủ quyết định chuyển địa điểm Trường Đảng Miền Tây cho Trường Kiểm sát, một vấn đề gay gắt lớn tưởng chừng không thể giải quyết được một cách êm thấm, chấm dứt 16 năm đi ở nhờ được kết thúc từ 31/12/1976, mở ra một thời kỳ mới phát triển rực rỡ công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Kiểm sát: Mở Trường đào tạo cán bộ Miền Nam khi mới giải phóng, mở chuyên tu bậc Đại học và mở Cao đẳng Kiểm sát, học 4 năm, cấp bằng cử nhân, hưởng lương đại học với sự nhất trí của Bộ Đại học.

Không những thế, Đồng chí Dực đã tranh thủ được Viện kiểm sát Liên Xô nâng cao trình độ cán bộ Viện kiểm sát Việt Nam mỗi năm 50 người, tức là từ năm 1981 đến năm 1990, cán bộ Kiểm sát sang Liên Xô học 03 tháng ở 03 Trường của ngành Kiểm sát Liên Xô. Mỗi năm, Liên Xô cử 02 chuyên gia sang giúp ta, cung cấp cả valy dự thắm, ô tô khám nghiệm hiện trường.

2. Sau Giải phóng Miền Nam 30/4/1975, VKSNDTC ra quyết định số 69 ngày 02/5/1975 bổ nhiệm tôi Phó Hiệu trưởng Nhà trường, rồi tháng 7/1975 điều tôi và Đồng chí Nguyễn Văn Ngọc (giáo vụ Trường) tham gia Đoàn tiếp quản Sài Gòn của VKSNDTC do Đồng chí Trần Hiệu dẫn đầu.

Tôi và Đồng chí Ngọc tiếp quản Giám sát Viện sau làm cơ sở phân hiệu; mở đợt học tập cho cán bộ lưu dung và phối hợp với Đồng chí Khá, Trưởng phòng Giáo dục Tòa án nhân dân tối cao lên kế hoạch mở lớp bổ túc chung cho cán bộ Kiểm sát, Tòa án các tỉnh phía Nam. Ba tháng sau, VKSNDTC lại ra quyết định số 12 ngày 06/10/1975 để tôi tiếp tục ở lại Sài Gòn lo việc mở lớp, đến tháng 01/1975 mới trở về Bắc để chấn chỉnh tổ chức của Trường. Đồng chí Đoàn Văn Chương vào thay tôi, cùng Tòa án mở lớp ngắn hạn.

3. Xây dựng đội ngũ giáo viên, in giáo trình trung cấp và chuẩn bị giáo trình chuyên tu Cao đẳng Kiểm sát đáp ứng tiêu chuẩn theo quy chế ngạch Kiểm sát viên mà Bộ Đại học và Trung học Chuyên nghiệp đã tỏ lời hoan nghênh trong cuộc họp tuyển sinh năm 1984 “Ngành đầu tiên quy định tiêu chuẩn phong cấp bậc là người có học vị pháp lý”.

Trước hết là xây dựng đội ngũ giáo viên. Đây là Trường đào tạo chuyên ngành, các giáo viên không chỉ là Kỹ sư lý thuyết mà phải là Kỹ sư thực hành.

Quan triệt quan điểm chỉ đạo của Viện trưởng VKSNDTC Hoàng Quốc Việt là phải kết hợp chặt chẽ giữa cán bộ lão thành với cán bộ trẻ, tôi đã đề xuất với lãnh đạo Viện điều bổ sung cho Trường 2 cán bộ tư pháp lão thành (Đồng chí Lương, Đồng chí Giáo, Viện trưởng, Viện phó tỉnh) đã học lớp lý luận do chuyên gia Liên Xô giảng dạy, cử làm chủ nhiệm Khoa và chọn trên 10 học viên tốt nghiệp 4 khóa trung cấp Kiểm sát đầu tiên đưa đi thực tế để làm giáo viên, đồng thời kết hợp với các Vụ nghiệp vụ của VKSNDTC trong việc đúc rút kinh nghiệm nghiệp vụ. Ngay bản thân tôi, Đồng chí Trần Hiệu cũng điều tôi tham gia đoàn kiểm tra một vụ án do Ban Tổ chức Trung ương thành lập, giao tôi viết báo cáo về sai lầm của Sở Công an Hà Nội trong việc kết tội oan 10 cán bộ. Đồng chí Lê Đức Thọ, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương đã xử lý kỷ luật các cán bộ Công an Hà Nội có sai lầm ra khỏi ngành Công an, kể cả Giám đốc Sở. Đồng chí Trần Hiệu đã dùng tư liệu để giáo dục, uốn nắn cán bộ trong ngành. Đồng chí Trần Lê giao tôi thảo quy chế ngạch Kiểm sát viên và báo cáo của Viện trưởng tại Hội nghị Kiểm sát các nước Xã hội chủ nghĩa. Không những lo xây dựng đội ngũ giáo viên của Trường, chúng tôi còn lo cung cấp cán bộ lãnh đạo,

giáo viên cho phân hiệu Miền Nam.

Năm 1976, tôi và Đồng chí Chính tổ chức hoàn chỉnh giáo trình trung cấp, cho in tìpo 6000 cuốn đề sử dụng và cung cấp cho Phân hiệu Miền Nam, phân phối cho Viện kiểm sát các tỉnh để học tại chức và cung cấp cho các ngành bạn có yêu cầu.

Dựa trên báo cáo của Bộ trưởng Bộ Đại học Tạ Quang Bửu, Thủ Thủ tướng đã có công văn số 4035 ngày 17/11/1975 cho Trường Kiểm sát được mở lớp chuyên tu đại học nên ngày 09/3/1976, VKSNDTC đã có quyết định số 12 thành lập Tiểu Ban chuẩn bị chương trình, giáo trình lớp chuyên tu Cao đẳng Kiểm sát Khóa 1 do Đồng chí Nguyễn Quốc Hồng, Phó Viện trưởng làm Trưởng Ban, 2 Phó Ban (Đồng chí Chi, Viện trưởng Viện Khoa học; Đồng chí Khoát, Vụ Phó Vụ Tổ chức cán bộ) và 4 ủy viên trong đó có Đồng chí Chính và tôi (2 Phó Hiệu trưởng). Sở dĩ Bộ Đại học nhất trí để Trường mở chuyên tu bậc Đại học vì đầu năm 1976, Ban Khoa giáo Trung ương được Ban Bí thư đồng ý cho chọn 21 cán bộ của Kiểm sát-Công an-Tòa án-Phủ Thủ tướng viết bài và giảng cho Khoa Đại học luật, Trường Đại học Tổng hợp lần đầu tiên được thành lập năm 1976, trong đó có 6 cán bộ Kiểm sát (4 giảng viên Trường và 2 cán bộ Viện Khoa học).

Năm 1980, trong lúc Trường đang phải tập trung sức chuẩn bị mở Khóa 1 Cao đẳng Kiểm sát, Ban tổ chức Trung ương lại có Công văn số 1062 ngày 17/6/1980 yêu cầu VKSNDTC cử đích danh tôi sang Campuchia chuyên trách giúp nước bạn về đào tạo cán bộ pháp lý. Tôi đã giúp bạn xây dựng Trường Hành chính và Luật tại PhnomPenh, giảng dạy Khóa 1 rồi về nước sau 2 năm giúp bạn, được nhận Huy hiệu Vì nghĩa vụ quốc tế của Thủ tướng Chính phủ nước ta tặng.

Trước khi đi Campuchia, tôi và Đồng chí Chính lại được Ủy ban pháp chế Phủ Thủ tướng yêu cầu viết bài và sang giảng cho lớp bồi dưỡng ngắn hạn Bộ Tư pháp Lào tổ chức ở Vientiane. Hai việc đó thể hiện sự tín nhiệm của Ban Tổ chức Trung ương và Phủ Thủ tướng đối với Trường Kiểm sát.

4. Truyền thống quý báu của Trường Kiểm sát Trung ương đã để lại cho thế hệ ngày nay còn nhắc tới là: “Vượt khó đi lên và chiến thắng rồi mục tiêu đào tạo lớp người say sưa lý tưởng bảo vệ pháp chế, kỷ cương phép nước, lấy lợi ích của dân làm bó đuốc soi đường, những Kiểm sát viên vừa hồng, vừa chuyên, phẩm chất đạo đức phải trong như pha lê” như lời Đồng chí Hoàng Quốc Việt đã căn dặn.

Nắm vững mục tiêu rồi nhưng phải có quyết tâm cao và phong cách tốt. Nội dung giảng dạy, giáp viên đầu trong lúc Bộ Đại học chưa dám mở Khoa Luật rồi 16 năm đi ở nhờ để mở lớp: “Đầu vào như mảnh đất hoang/Biết bao nhiêu thứ ngổn ngang bồi bồi” thế rồi “vượt khó đi lên và chiến thắng” (lời Đồng chí Nguyễn Gạo, Chủ nhiệm Khoa Mác-Lênin và người kế nghiệp tôi làm Hiệu trưởng năm 1987)

Phải có quyết tâm cao, chủ động, sáng tạo, đồng thời phải đoàn kết nội bộ, tốt nhất là đội ngũ lãnh đạo. Năm 1968 và 1976, VKSNDTC phải tổ chức kiểm tra Trường vì đã để xảy ra mất đoàn kết và không chấp hành nghiêm chỉnh ý kiến chỉ đạo của Đảng đoàn Viện nên đã phải thay đổi 2 lãnh đạo cao nhất của Trường.

Một vấn đề nữa cần quan tâm là sự liên kết, phối hợp chặt chẽ giữa Trường với các Vụ nghiệp vụ của VKSNDTC để giúp các giáo viên nắm bắt kịp thời những kinh nghiệm nghiệp vụ để truyền bá cho học sinh.

5. Ngày 24/4/2013, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 614 về việc thành lập Trường Đại học Kiểm sát Hà Nội. Như vậy, Đảng và Nhà nước đã khôi phục lại vị trí, chức năng, nhiệm vụ của Trường đã làm từ năm 1976: mở chuyên tu Đại học và năm 1980 mở Cao đẳng Kiểm sát 4 năm, cấp bằng cử nhân, hưởng lương Đại học. Và hiện nay, Trường đang thực hiện sứ mệnh đào tạo sau Đại học, đang thực hiện các chủ trương đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đào tạo của Đảng, Nhà nước để trở thành một cơ sở giáo dục lớn mạnh, đóng góp nhiều hơn nữa các cán bộ có trình độ cho ngành và cho đất nước.

Điều đáng mừng là hiện nay, Trường có nhiều giáo viên đầu nhiệt huyết tiêu biểu như PGS. TS. Vũ Thị Hồng Vân, người đã thắp lên ngọn lửa nghiên cứu khoa học và có một số sinh viên của Trường đã đạt giải cao trong những cuộc thi do các Trường Đại học, Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức gần đây, lại được sự quan tâm của lãnh đạo VKSNDTC tạo điều kiện cho Trường như lời của Đồng chí Hiệu trưởng Lại Viết Quang và Đồng chí Lê Minh Trí, Viện trưởng VKSNDTC, tin tưởng Trường sẽ tiếp tục phát triển tốt trong thời gian tới.

Những thành quả đạt được trong thời gian từ 1964 đến 2013 phải chăng là cái nền và truyền thống quý báu mà các thế hệ lãnh đạo của Ngành và của Trường đã dày công xây dựng, vun đắp “vượt khó đi lên và chiến thắng, Trường ta sẽ tiếp tục đi lên” như lời Đồng chí Trần Văn Nghinh năm 1987 đã viết trong bức thư tâm huyết gửi cho tôi khi nhận chức Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kiểm sát, người kế tục sự nghiệp của tôi ở Trường.

Đó là những dấu ấn lịch sử trong lịch trình xây dựng và phát triển hệ thống Trường đào tạo cán bộ pháp lý của Nhà nước ta còn lưu mãi trong tôi./.